



THẮT CHẶT HƠN NỮA MỐI QUAN HỆ MẬT THIẾT GIỮA ĐẢNG VỚI NHÂN DÂN VÀ DỰA VÀO NHÂN DÂN ĐỂ XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG

NHỊ LÊ*

Nhìn lại quá trình hơn 35 năm đổi mới toàn diện, đồng bộ cũng là thời khắc Đảng ta, dân tộc ta đứng trước trọng trách mới trong tầm nhìn tới năm 2045: “Phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽¹⁾. Để thực thi trọng trách đó, trước mắt tới năm 2025, cần phải tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, xây dựng Nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn với tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân và dựa vào nhân dân để xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Giữ gìn và thắt chặt mối quan hệ tự nhiên - đạo lý và pháp lý giữa Đảng với nhân dân

Ngày 3-3-1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Đảng Lao động Việt Nam tuyên bố trước toàn thể dân tộc: “Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ là: ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC”⁽²⁾. Đó là đạo lý Việt Nam. Trong bản *Di chúc* Người viết: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”⁽³⁾. Tư tưởng đó đã được hiến định và trở thành cơ sở pháp lý nền tảng.

Trong suốt 91 năm qua, truyền thống đạo lý và tinh thần pháp lý luôn xuyên thấm, quyen chặt, hài hòa và phát triển không ngừng trên mỗi bước phát triển của Đảng sống trong lòng dân tộc, với tư cách là “đứa con nòi”, “vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ”; và cùng dân tộc vững bước mạnh mẽ trên con đường độc lập tự do và xã hội chủ nghĩa. Người chỉ rõ: “Trong giai đoạn này, quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của dân tộc là một.

* Nhà báo, TS, nguyên Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản

(1) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 112

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 7, tr. 49

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t. 15, tr. 622

Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam⁽⁴⁾; “Đảng ta là Đảng của giai cấp, đồng thời cũng là của dân tộc, không thiên tư, thiên vị”⁽⁵⁾. Đảng tự nguyện sống trong lòng dân tộc, sống chết vì dân tộc; được dân tộc chở che, bảo vệ và nghiêm khắc đòi hỏi Đảng phải luôn xứng đáng là “đứa con nòi”, cùng nhau “lấy đoàn kết mà xoay vần vận mệnh, giữ gìn dân tộc và bảo vệ nước nhà” trong suốt 91 năm đầy thử thách thăng trầm của đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta. Đoàn kết là thắng lợi của chúng ta”⁽⁶⁾.

Công cuộc đổi mới đất nước hơn 35 năm vừa qua là một cuộc chuyển mình lịch sử hợp quy luật và hợp lòng dân, đã làm nên *Thế nước Việt Nam đổi mới*. Trước thách thức mới, để trở nên hùng mạnh, chúng ta dứt khoát phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nhằm phát triển nền kinh tế thị trường hiện đại, với xung lực là kinh tế tri thức, kinh tế số, mà động lực quan trọng là kinh tế tư nhân cùng các thành phần kinh tế khác, bằng những đột phá chủ lực, dưới sự dẫn dắt của kinh tế nhà nước là chủ đạo. Điều cần khắc sâu là, đổi mới kinh tế thông qua đổi mới văn hóa, bằng tư duy chính trị và các quyết sách chính trị mang tầm văn hóa. Theo một nghĩa nào đó, văn hóa là cội nguồn của mọi mục đích và động cơ phát triển đối với chính trị, kinh tế, xã hội và các phương diện khác. Đó là *bản chất nhân văn* của công cuộc đổi mới. Đó cũng chính là con đường đúng đắn và độc đáo để dân tộc Việt Nam đi đến văn hóa, đạt tới tầm văn hóa, thông qua chính trị, kinh tế và đối ngoại, để phát triển kinh tế - xã hội, chống mọi sự xâm lăng đất nước bằng “sức mạnh mềm”, “xâm lược mềm” bằng văn hóa và

tích cực chủ động hội nhập cùng với các quốc gia - dân tộc trên toàn cầu. Đó cũng chính là Đạo lý phát triển Việt Nam!

Chính vì thế mà sự thành hay bại về quy mô, tính chất, tốc độ và chiều sâu của công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ hiện nay, với sự tự do phục tùng chân lý “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, của gần 100 triệu người dân Việt Nam, vì sự hạnh phúc của nhân dân, vì đất nước hùng cường, phù hợp với thời cuộc cũng chính là sự đáp lại đòi hỏi phát triển của lịch sử, của dân tộc Việt Nam, dưới ngọn cờ của Đảng!

Để nhân dân yêu thương, bảo vệ và tin theo, Đảng phải tự xây dựng, tự chỉnh đốn ngang tầm lịch sử và mong đợi của nhân dân

Đảng phải thật sự chân chính, cách mạng, đáp ứng niềm tin cậy của nhân dân.

Với tư cách là người lãnh đạo - cầm quyền, Đảng tiếp tục đi tiên phong cùng dân tộc thực hiện sứ mệnh lịch sử đổi mới đất nước, tiến tới mục tiêu cao cả “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Vì yêu cầu của lịch sử dân tộc, nhân dân đã trao cho Nhà nước trọng trách quản trị quốc gia, bảo vệ Nhà nước trong công cuộc xây dựng và phát triển mạnh mẽ nước Việt Nam độc lập, tự do dưới ngọn cờ của Đảng.

Mối quan hệ giữa Đảng với Nhà nước là mối quan hệ giữa lãnh đạo chính trị và quản lý đất nước, giữa định hướng chính trị và quản trị quốc gia, thông qua các đảng viên của Đảng, các tổ chức đảng trong bộ máy nhà nước. Vì vậy, hơn lúc nào hết, vai trò của Nhà nước, lúc này có thể nói là kiến tạo

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 7, tr. 41

(5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 13, tr. 275

(6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 14, tr. 18

phát triển và quản trị quốc gia, trên nền tảng pháp luật; cần không ngừng được hoàn thiện phù hợp với thực tiễn đất nước, với thông lệ và luật pháp quốc tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Theo đó, Nhà nước không ngừng đổi mới nền hành chính và công vụ quốc gia phụng sự nhân dân, phục vụ công cuộc phát triển toàn diện đất nước; xây dựng bộ máy công quyền ưu tú luôn đề cao tính công khai, minh bạch và chịu trách nhiệm, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời, nâng tầm nhìn và lòng tin của nhân dân trên hành trình đi đến tương lai. Và, đó cũng chính là đòi hỏi của nhân dân đối với Nhà nước của mình.

Để đáp lại sự gửi gắm tin cậy đó, Đảng chủ động nỗ lực tự sửa mình, đề tiếp tục hoàn thành trọng trách to lớn và thiêng liêng ấy. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: “Không học hỏi dân thì không lãnh đạo được dân. *Có biết làm học trò dân, mới làm được thầy học dân*”⁽⁷⁾, nên uy tín của người lãnh đạo là ở chỗ phải mạnh dạn thực hiện tự phê bình và phê bình, biết học hỏi quần chúng. Người chỉ rõ: “Dân biết nhiều việc mà các cấp lãnh đạo không biết. Việc gì cũng bàn với dân; dân sẽ có ý kiến hay”⁽⁸⁾, Người nói tiếp: “Nếu không có nhân dân thì Chính phủ không đủ lực lượng... Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta”⁽⁹⁾.

Đặt xây dựng Đảng về đạo đức ngang tầm trong chỉnh thể công tác xây dựng Đảng, tạo sự ủng hộ của nhân dân.

Cùng với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức, cán bộ hiện nay, thì vấn đề đạo đức của Đảng là công việc bức xúc nhất, cấp thiết nhất trong Đảng, là vấn đề hệ trọng lâu dài có quan hệ tới sinh mệnh của Đảng và sự tồn vong của chế độ. Nhưng vẫn không ít người cho rằng, khi đề cập đến việc xây dựng Đảng về tư tưởng cũng đã bao hàm vấn đề đạo đức, và như thế là đủ. Nếu như

vậy, mới chỉ dừng lại là ý thức đạo đức mà thôi, trong khi vấn đề quan trọng và quyết định nhất của đạo đức là thực hành đạo đức và đạo đức hành động lại chưa đặt đúng tầm. Nếu lơ là hoặc xem nhẹ xây dựng Đảng về đạo đức hoặc đồng nhất một cách giản đơn xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng với xây dựng Đảng về đạo đức là chưa xứng tầm, thậm chí thiên lệch, sẽ dẫn đến những hệ lụy khó lường. Điều khó lường đó chính là sự suy thoái về đạo đức, lối sống, phong cách,... của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong Đảng, và tới mức nào đó sẽ làm băng hoại về chính trị, hỗn loạn về tư tưởng, rệu rã về tổ chức, rối cuộc có thể làm băng hoại Đảng. Vì, sự suy thoái, băng hoại về đạo đức nhất định dẫn tới sự suy thoái, băng hoại về chính trị, thậm chí tan rã về tổ chức,...

Bởi vậy, để hoàn thành trọng trách và nhiệm vụ hết sức nặng nề nêu trên, vấn đề đặt ra và cũng chính là sự đòi hỏi cấp thiết là Đảng phải được xây dựng thực sự trong sạch về đạo đức, tầm nhìn xa, rộng về chính trị, sâu sắc về trí tuệ, vững mạnh về tổ chức, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và bản lĩnh cầm quyền của Đảng. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh đòi hỏi phải được tiến hành toàn diện, đồng bộ, với nhiều chủ trương, giải pháp, trong đó xây dựng Đảng về đạo đức là một trong những nội dung đặc biệt quan trọng. Nếu chỉ dừng lại ở nhận thức, tri thức về đạo đức, tự thân nó sẽ không bao hàm đầy đủ các vấn đề đạo đức trong Đảng và trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Cái cần thiết và bảo đảm quan trọng thực thi mục tiêu chính trị không thể chỉ dừng lại ở tình cảm đạo đức, hay đạo

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 6, tr. 432

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 15, tr. 526

(9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 4, tr. 64 - 65

đức suông, mà quyết định ở *đạo đức hành động và thực hành đạo đức*, phải trở thành lẽ sống và nếp sống hằng ngày. Trong thực tiễn, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp,... do nhiều nguyên nhân gây ra; trong đó, không chỉ có nguyên nhân chưa nhận thức rõ, không thấy hết tầm quan trọng của ý thức đạo đức, tri thức đạo đức, tình cảm đạo đức, mà còn chưa đặt vấn đề đạo đức hành động và thực hành đạo đức một cách xứng đáng và ngang tầm trong toàn bộ chỉnh thể công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Như thế chính là buông lỏng, thậm chí xa rời chính trị.

Đảng phải thật sự vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân và của dân tộc Việt Nam.

Sự đổ vỡ xảy ra ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu những năm 90 của thế kỷ XX, các đảng cộng sản ở đó mất vai trò cầm quyền, ngoài nguyên nhân sai lầm về đường lối và mất phương hướng chính trị, còn có nguyên nhân sâu xa bởi tự đánh mất lòng tin và sự ủng hộ của nhân dân - cơ sở xã hội - chính trị của Đảng, cội nguồn và nền tảng sức mạnh của Đảng, bởi sự suy đồi đạo đức, lối sống, nhân cách ở những người cầm quyền. Do đó, để xây dựng Đảng, nhất là trong điều kiện Đảng cầm quyền, chúng ta không thể không xây dựng, chỉnh đốn Đảng một cách kiên quyết và toàn diện.

Qua thực tiễn, chúng ta đã nhận diện rõ hơn, cụ thể hơn những biểu hiện về suy thoái phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên ở từng cấp, từng lĩnh vực, qua đó xác lập hệ thống các giải pháp hành động trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Những biểu hiện khác nhau về suy thoái phẩm chất, lối sống; tham ô, tham nhũng,

cừa quyền, “lợi ích nhóm”, tiêu cực,... chính là sự suy thoái về đạo đức trong hành động chính trị. Khi một cán bộ lãnh đạo suy thoái về đạo đức thì nêu gương xấu, làm tổn hại tới thanh danh của Đảng. Khi một đảng viên có đạo đức kém thì rất khó có thể vượt qua được những cám dỗ tầm thường. Khi sự suy thoái về tư tưởng chính trị vẫn còn tồn tại, gây nên tình trạng “chạy tuổi, chạy chức, chạy quyền”, bỏ nhiệm vụ lối người nhà, người thân,... thì tư cách và phẩm hạnh đạo đức lại là vấn đề “nóng bỏng” nhất, trước khi nói về trình độ chuyên môn hay năng lực chính trị. Theo đó, vị thế chính trị của Đảng với tư cách là người lãnh đạo cao nhất, tất cả đều phụ thuộc vào *nhận thức đạo đức, tình cảm đạo đức và hành động đạo đức* của mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương các cấp. Vì thế, để xây dựng, chỉnh đốn đạo đức trong Đảng, trước hết phải xây dựng đạo đức từ mỗi cán bộ, đảng viên và mỗi tổ chức đảng hiện diện bằng hành động đạo đức, nhân cách hành động của từng cán bộ, đảng viên, uy tín và hiệu quả hoạt động của từng tổ chức đảng ở tất cả các cấp.

35 năm qua, nền kinh tế thị trường đã tác động toàn diện tới đời sống xã hội, đời sống của Đảng và của đội ngũ cán bộ, đảng viên rất đa chiều và phức tạp. Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống bộc lộ một cách nghiêm trọng ở một bộ phận không nhỏ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, kể cả cấp cao,... Thực tế và kinh nghiệm đã cho thấy, không một đảng cầm quyền nào có thể đứng vững được khi *cơ sở xã hội - chính trị của đảng* suy yếu, khi mất lòng dân, suy đồi về đạo đức, lối sống ở một số người lãnh đạo. Suy thoái về đạo đức, lối sống làm mất đi khả năng tự đề kháng trước những độc tố, làm mục ruỗng, băng

hoại tư tưởng, chính trị và tổ chức. Vì lẽ đó, năm 1927, không phải ngẫu nhiên trong tác phẩm *Đường Kách mệnh*, Nguyễn Ái Quốc đã dự cảm sâu xa rằng, đảng cách mạng, người cách mạng “phải giữ chủ nghĩa cho vững”, lại phải “ít lòng ham muốn về vật chất”. Không có những bảo đảm ấy, người cách mạng sẽ biến chất, hư hỏng và đảng cách mạng sẽ thoái hóa, thất bại, tan rã.

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, để Đảng thật sự là trí tuệ, là danh dự và lương tâm của thời đại chúng ta.

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng chỉ rõ: “Kiên định những vấn đề có tính nguyên tắc trong công tác xây dựng Đảng. Nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng và bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng có hiệu lực, hiệu quả; giữ vững bản lĩnh chính trị của Đảng, của các tổ chức đảng, của cán bộ, đảng viên”⁽¹⁰⁾. Đồng thời, Đảng ta yêu cầu trong nhiệm kỳ Đại hội XII, cần đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, phát huy mọi nguồn lực và động lực để phát triển đất nước nhanh, bền vững; đặc biệt chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có kết quả sáu nhiệm vụ trọng tâm, trong đó đặc biệt là các nhiệm vụ: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”⁽¹¹⁾ càng cho thấy, xây dựng, chỉnh đốn Đảng là quan trọng và rất cần thiết, làm cho Đảng ta thật sự vững vàng, trong sáng về đạo đức là một vấn đề vừa mang tính cấp bách, vừa thường xuyên và lâu dài của Đảng.

Chính vì thế mà công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nếu không được nhận thức đúng,

trúng và hành động một cách kiên quyết và ngang tầm; những “cục nghẽn mạch” đó nếu không được chỉnh đốn, chữa trị kịp thời sẽ là thách thức sống còn, nguy cơ sinh tử đối với vị thế, vai trò lãnh đạo, trách nhiệm lịch sử của Đảng và sự tồn vong chế độ.

Thành tâm kính trọng, bảo vệ nhân dân, tuân thủ pháp lý, đoàn kết toàn dân, cùng xây dựng, chỉnh đốn, bảo vệ và phát triển Đảng

Công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ dưới sự dẫn dắt và lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đã và đang tiếp tục phát huy ngày càng hiệu quả. Trong tầm nhìn tới năm 2045, công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Đại hội lần thứ XIII của Đảng khẳng định: “Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽¹²⁾ càng cho thấy lợi ích quốc gia - dân tộc của chúng ta là tối thượng và quyền tự quyết dân tộc là vô giá,

(10), (11) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 199, 217

(12) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 111 - 112

dưới ngọn cờ của Đảng và sự ủng hộ của nhân dân. Lợi ích đó không thể bị diệt vong bởi nạn ngoại xâm và càng không thể bị tiêu vong bởi nạn nội xâm, nếu được nhân dân ủng hộ. Tất cả nhằm mục tiêu cao cả là bảo vệ và phát triển lợi ích của mỗi người, của từng tổ chức trong xã hội thống nhất với lợi ích của quốc gia - dân tộc Việt Nam trong thế giới đương đại, lấy lợi ích chính trị của đất nước Việt Nam là hạt nhân mà mọi sự đổi mới, dù ở phương diện nào, góc độ nào, mức độ tới đâu, đều xoay chung quanh nó. Vì thế, một cách tự nhiên, mục tiêu cao cả và cụ thể của công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ, là chăm lo, bảo vệ lợi ích tối cao và toàn diện của nhân dân. Đó chính là chủ nhân của lịch sử và sức mạnh Việt Nam hiện tại và tương lai.

Để quy tụ được cả dân tộc, Đảng phải vừa là đạo đức, vừa là văn minh; phải tiêu biểu cho trí tuệ, danh dự, lương tâm của dân tộc và thời đại, phải thực sự đoàn kết nhất trí, được nhân dân thừa nhận. *Một mặt*, Đảng không thể đòi hỏi Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thừa nhận quyền lãnh đạo của mình, mà phải thực sự thể hiện là một bộ phận trung thành nhất, hoạt động tích cực và chân thành nhất; và chỉ trong đấu tranh, trong công việc hằng ngày, khi quần chúng nhân dân thừa nhận chính sách đúng đắn và năng lực lãnh đạo của Đảng, thì Đảng mới giành được địa vị lãnh đạo trước nhân dân; *mặt khác*, chỉ khi chúng ta tôn trọng dân, yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta như Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu. Hơn bao giờ hết, hiện nay, đại đoàn kết dân tộc là mục tiêu, mục đích nhiệm vụ hàng đầu của cả dân tộc; là đòi hỏi khách quan của bản thân Đảng trong sứ mệnh tập hợp nhân dân thành sức mạnh vô địch trong cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc, vì tự do và hạnh

phúc của nhân dân. Đó là đạo lý. Sức mạnh và uy tín của Đảng nằm ngay trong đạo lý, trong mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân và nhân dân với Đảng. Theo đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng và trước nhân dân, luôn lắng nghe và kính yêu nhân dân, thật sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân và hết lòng hết sức phụng sự nhân dân. Tuyệt đối không được lên mặt “quan cách mạng”, ra lệnh, ra oai,... Phải khiêm tốn, gần gũi, không được kiêu ngạo. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Những người liên lạc mật thiết với dân chúng, hiểu biết dân chúng. Luôn luôn chú ý đến lợi ích của dân chúng. Như thế, thì dân chúng mới tin cậy cán bộ và nhận cán bộ đó là người lãnh đạo của họ”⁽¹³⁾, Đảng phải liên hệ chặt chẽ với nhân dân, tôn trọng nhân dân và hướng dẫn nhân dân, tổ chức thành lực lượng, thành phong trào hành động cách mạng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, có kế hoạch thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Phải tạo cơ chế thích hợp để các tầng lớp nhân dân tham gia và bảo vệ nhân dân, tham gia xây dựng, chinh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Mỗi cán bộ, đảng viên thành tâm và nghiêm khắc nhớ rằng, khi nhân dân còn tham gia góp ý, phê bình sự lãnh đạo của Đảng, đó là lúc nhân dân còn tin yêu Đảng, còn mong muốn Đảng luôn luôn trong sạch và vững mạnh. Đảng phải xứng đáng mãi mãi là “đứa con nòi” của nhân dân, xứng đáng “vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”. Đó là đạo lý và cũng là pháp lý Việt Nam. □

(13) Hồ Chí Minh: *Toàn tập. Sđd*, t. 5, tr. 315